

CÔNG TY TNHH TM HÀO PHONG

Địa chỉ: 35/163 Nguyễn Văn Cừ, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Hà Nội

TEL: 04.38267183 & 04.22011058 - FAX: 04.39232663 & 04.39233593

BÁO GIÁ XE ĐẨY HÀNG THÁNG 8/2010

Code	Tên hàng	Thông số cơ bản	Ghi chú	TP. HCM	Hà Nội
X370	Xe đẩy X370	Cỡ 370 x 900 (mm)	đỏ	525,000	600,000
X370C	Xe đẩy X370C	Cỡ 370 x 1120 (mm)	đỏ	575,000	650,000
X370LR	Xe đẩy X370LR	Cỡ 370 x 1120 (mm)	đỏ	700,000	750,000
X485	Xe đẩy X485	Cỡ 485 x 1100 (mm)	đỏ	900,000	1,000,000
X550	Xe đẩy X550	Cỡ 550 x 1440 (mm)	đỏ	1,300,000	1,400,000
XTH130L	Xe đẩy XTH130L	Sàn lưới 500 x 1180 (mm)	đỏ	1,200,000	1,300,000
XTH130N	Xe đẩy XTH130N	Sàn lưới 500 x 900 (mm)	đỏ	1,150,000	1,250,000
XTH130T	Xe đẩy XTH130T	Sàn tôn 500 x 900 (mm)	đỏ	1,350,000	1,500,000
XTH200L	Xe đẩy XTH200L	Sàn lưới 580 x 1320 (mm)	đỏ	1,650,000	1,800,000
XTH200N	Xe đẩy XTH200N	Sàn lưới 580 x 950 (mm)	đỏ	1,525,000	1,650,000
XTH200T	Xe đẩy XTH200T	Sàn tôn 580 x 950 (mm)	đỏ	1,850,000	2,000,000
XTH250S1	Xe đẩy XTH250S1	Sàn tôn 750 x 1200 (mm)	đỏ	2,050,000	2,200,000
XTH250S2	Xe đẩy XTH250S2	Sàn tôn 750 x 1200 (mm) - 2 tay đẩy	đỏ	2,350,000	2,500,000
XTB100D	Xe đẩy XTB100D	Sàn tôn 0.8mm, cỡ 450 x 700 (mm)	xám trắng	850,000	900,000
XTR100T2	Xe đẩy XTB100T2	Sàn tôn 0.8mm, cỡ 450 x 700 (mm) - 2 tầng	xám trắng	1,100,000	1,250,000
XTR100T3	Xe đẩy XTB100T3	Sàn tôn 0.8mm, cỡ 450 x 700 (mm) - 3 tầng	xám trắng	1,400,000	1,500,000
XTB100DG	Xe đẩy XTB100DG	Sàn tôn 1.2mm, cỡ 450 x 700 (mm)	xám trắng	900,000	950,000
XTL130DX	Xe đẩy XTL130DX	Sàn tôn, cỡ 600 x 900 (mm) - Mạ xi Nikken	mạ Niken	1,800,000	1,900,000
XTL130DS	Xe đẩy XTL130DS	Sàn tôn, cỡ 600 x 900 (mm) - Sơn tĩnh điện	xám trắng	1,550,000	1,650,000
XTL130T2	Xe đẩy XTL130T2	Sàn tôn, cỡ 600 x 900 (mm) - Sơn tĩnh điện - 2 tầng	xám trắng	1,950,000	2,100,000

ĐIỀU KHOẢN BẮT BUỘC CHUNG

1. Điều khoản giá:

Giá trên là giá EXW xuất xưởng tại TP. HCM (KCN Tân Bình) và tại Hà Nội (93 Phố Thuốc Bắc, Q. Hoàn Kiếm). Giá chưa bao gồm thuế GTGT (10%) và chưa bao gồm chi phí vận chuyển.

2. Điều khoản phương thức thanh toán:

- Đơn hàng dưới 5.000.000 đ (Năm triệu đồng), thanh toán trong ngày, ngay khi nhận đủ hàng và hóa đơn (hóa đơn photo được chấp nhận).
- Đơn hàng có giá trị trên 5.000.000 đ, thanh toán trước 30%. Số còn lại thanh toán trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hàng và hóa đơn.
- Phương thức thanh toán có thể linh động hơn đối với khách hàng quen hoặc với đơn hàng lớn.

3. Điều khoản phương thức giao hàng:

- Căn cứ theo đơn hàng và địa chỉ giao hàng cụ thể, công ty Hào Phong sẽ tính toán và thông báo tới khách hàng thời gian giao hàng và chi phí vận chuyển cụ thể. Trong trường hợp gặp bất khả kháng, công ty sẽ phải báo ngay cho khách hàng biết để thảo luận và tìm cách khắc phục hoặc hủy bỏ đơn hàng.

4. Điều khoản bảo hành:

- Chính sách bảo hành có thể khác biệt với từng sản phẩm, tùy theo tính chất sản phẩm, chính sách bảo hành của riêng từng nhà cung cấp hoặc theo thỏa thuận giữa khách hàng với công ty.
- Trong mọi trường hợp, sản phẩm luôn được bảo hành trong thời gian là 3 tháng tính từ ngày giao hàng. Bảo hành đối với các khuyết tật hoặc lỗi do khâu sản xuất, gia công hoặc nguyên vật liệu không đảm bảo chất lượng. Bảo hành chỉ bao gồm khung và sàn xe, không bao gồm sự ăn mòn tự nhiên của bánh xe.
- Bảo hành trên chỉ có hiệu lực khi khách tuân thủ đúng và đầy đủ các yêu cầu, nguyên tắc sử dụng, an toàn lao động cho nhà cung cấp và công ty đề ra.
- Lưu ý: Chi phí vận chuyển sản phẩm đi sửa chữa, bảo hành do khách hàng chịu.

5. Điều khoản trả lại hàng

- Nếu sản phẩm mua về, trừ trường hợp là hàng đặt gia công theo yêu cầu; khách hàng phát hiện hoặc thấy là không phù hợp thì không được sử dụng thử và trong thời gian 3 ngày kể từ ngày giao khách hàng phải thông báo lại rồi tiến hành thủ tục trả hàng, hủy hóa đơn.
- Trường hợp sản phẩm đã sử dụng mà trả lại, công ty sẽ thỏa thuận với khách hàng có nhận lại hay không. Trường hợp nhận lại, khách hàng phải chịu phạt ít nhất 20% giá trị xe đầy.
- Trong mọi trường hợp thuộc điều khoản này, chi phí vận tải hàng hóa là do khách hàng chịu.

6. Thông tin liên hệ

Công ty TNHH TM Hào Phong

- **Địa chỉ:** 35/163 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên, Hà Nội (hiện đang sửa chữa)
- **Tel:** 04. 38267183 **Fax:** 04. 39233593
- **Nhân viên kinh doanh:** A. Hùng - 0988842145
- **Giám đốc:** A. Hà - 0913394180
- **Email:** halevan@gmail.com

Đại lý bán hàng: Cửa hàng bánh xe Hà Nga

- **Địa chỉ:** 93 Phố Thuốc Bắc, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
- **Tel:** 04. 38267183 **Fax:** 04. 39232663
- **Chủ cửa hàng:** Cô Nga - 0918451080 & 04. 22011058 (Cityphone)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN THANH TOÁN

Công ty TNHH TM Hào Phong

- **Chủ tài khoản:** Công ty TNHH TM Hào Phong
- **Địa chỉ:** 35/163 Đường Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên, Hà Nội
- **Mã số thuế:** 0102401064
- **Tài khoản số:** 020.002.686.547 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - PGD. Hoàn Kiếm

Cửa hàng bánh xe Hà Nga

- **Chủ tài khoản:** Lê Văn Hà
- **Địa chỉ:** 93 Phố Thuốc Bắc, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- **Tài khoản số:** 020.003.648.312 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - PGD. Hoàn Kiếm

Địa điểm	Khoảng cách	Đơn giá vận chuyển
1. Quận Ba Đình		
Kim Mã	4 - 6 km	30,000
Nguyễn Chí Thanh	6 - 8 km	40,000
Giảng Võ	6 - 8 km	40,000
Đội Cấn	6 - 8 km	40,000
2. Quận Cầu Giấy		
Trung Hòa, Trung Kính, Yên Hòa, Nhân Chính, Big C	8 - 10 km	55,000
Phạm Hùng, Phạm Văn Đồng	10 - 12 km	60,000
ĐH Quốc Gia - Hồ Tùng Mậu - Cầu Diễn	10 - 12 km	60,000
Cầu Diễn - Hòa Lò, KCN vừa và nhỏ Từ Liêm	12 - 15 km	70,000
3. Quận Hai Bà Trưng		
Đại Cồ Việt, Trần Khát Chân	4 - 6 km	30,000
Kim Ngưu	6 - 8 km	40,000
Lương Yên - Đầu dốc Minh Khai	4 - 6 km	30,000
Tam Trinh, Trương Định	7 - 9 km	50,000
4. Quận Hoàn Kiếm		
Cầu Long Biên	2 - 4 km	25,000
Hai Bà Trưng, Trần Phú, Bà Triệu	3 - 5 km	30,000
Hàng Than, Quán Thánh	2 - 4 km	25,000
Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo	3 - 5 km	30,000
Lê Duẩn	4 - 6 km	35,000
5. Quận Hoàng Mai		
Lĩnh Nam - bến xe Đền Lừ	7 - 9 km	50,000
Bến xe Giáp Bát, Bến xe Miền Nam	7 - 9 km	50,000
Bến xe Nước Ngâm	9 - 11 km	60,000
Định Công, KCN Đại Từ, Đại Kim	9 - 11 km	60,000
Bến xe Đuôi Cá	11 - 13 km	70,000
6. Quận Hà Đông		
Nguyễn Trãi (gần Cầu Trắng)	10 - 12 km	60,000
Ba la bông đỏ (Hà Tây)	20 - 30 km	120,000
KCN Phú Nghĩa, Chương Mỹ	35 - 40 km	160,000
7. Quận Long Biên		
Nguyễn Văn Cừ, Ngọc Lâm (trước Nguyễn Sơn)	3 - 5 km	25,000
Cầu Chui	4 - 6 km	30,000
Nguyễn Văn Linh (trước cầu Vĩnh Tuy), Ngô Gia Tự	6 - 8 km	40,000
Nguyễn Văn Linh (sau cầu Vĩnh Tuy)	9 - 11 km	60,000
8. Quận Thanh Xuân		
Lê Văn Lương, Khuất Duy Tiến	8 - 10 km	50,000
Nguyễn Trãi - Nguyễn Huy Tưởng	8 - 10 km	50,000
Nguyễn Trãi - Trần Phú	10 - 12 km	60,000
Nguyễn Trãi	10 - 12 km	60,000
9. Quận Tây Hồ		
Tân Ấp, Hồng Hà, Chương Dương Độ	4 - 6 km	30,000
Thụy Khuê, Hoàng Hoa Thám (trước trường Ams)	4 - 6 km	30,000
Thụy Khuê, Hoàng Hoa Thám (đầu dốc Bưởi)	5 - 7 km	40,000
Lạc Long Quân, Hoàng Quốc Việt	7 - 9 km	50,000
An Dương Vương, Âu Cơ	9 - 11 km	60,000

